**LUYỆN TẬP CHUNG**

**TOÁN**

**-- 57 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Thực hành luyện tập kĩ năng chia sócó 2 hoặc 3 chữ số cho số có 1 chữ số trong phạm vi 1000 ( chia hết và chia có dư)

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK, bảng phụ, phiếu học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”để khởi động bài học.  + Mỗi nhóm nhận được 1 bộ thẻ phép chia đã học  + HS thảo luận rồi viết kết quả, nhóm nào thực hiện nhanh và đúng thì thắng cuộc  + Tính    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (28’)**  **-** Mục tiêu:  + Luyện tập thực hành các bài toán về chia số có hai, ba chữ số cho số có một chữ số (chia hết và chia có dư );  + Tính nhẩm trong trường hợp đơn giản  + Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T80**  a, Gọi HS đọc đề.  + Hỏi: BT yêu cầu gì?  **-** Yêu cầu HS làm việc cá nhân thực hiện các phép tính đã đặt tính sẵn  - Gọi HS nhắc lại cách thực hiện phép tính chia số có hai, ba chữ số cho số có một chữ số.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  b, Đặt tính rồi tính  - Gọi HS đọc đề.  + Hỏi: BT yêu cầu gì?  - Gọi HS nhắc lại cách thực hiện phép tính chia số có hai, ba chữ số cho số có một chữ số.  - GV yêu cầu hs làm bài vào vở    - Gọi HS nhận xét  KL: Cách đặt tính và thực hiện chia số có 2; 3 chữ số cho số có 1 chữ số  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2/ T80**  **-** GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Yêu cầu học sinh thực hiện các phép nhân, chọn kết quả tương ứng và chỉ ra sự kết nối giữa phép tính với kết  **-** Chiếu vở của HS và mời lớp nhận xét  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3/T81**  - GV mời 1 HS nêu YC của bài  - Gọi HS nhắc lại cách thực hiện phép tính chia số có ba chữ số cho số có một chữ số.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở  **+** Vậy theo em bạn nào tính đúng?  + Bạn nào tính sai?  + Em hãy sửa lại bài của bạn Đức  - GV nhận xét  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học để giải toán có lời văn  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 4/T81**  - Gọi HS đọc đề bài.  + Hỏi: Bài toán cho biết gì?  + Hỏi: Bài toán hỏi gì?  - 1 HS lên bảng tóm tắt bài toán.  + Hỏi: Muốn biết mỗi phần có bao nhiêu gam cá cơm ta làm thế nào?  - Gọi 1 HS lên bảng giải bài toán, lớp làm vào vở.  - HS nhận xét bài trên bảng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4, Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, tuyên dương một số HS. | - HS tham gia trò chơi    - HS báo cáo kết quả, nêu cách thực hiện từng dạng phép tính, những lưu ý khi thực hiện  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc : Tính  - HS làm bài và trình bày kết quả      Lắng nghe  - 1 HS đọc.  - Đặt tính rồi tính.  - HS nêu  - HS thực hiện        - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe; nhấn mạnh quy trình chia, nhân, trừ ở mỗi lượt chia, hạ xuống và tiếp tục với lượt chia mới  - Nêu kết quả của phép chia sau khi thực hiện các thao tác chia viết.  - Lắng nghe.  - 1 HS nêu: Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính  - HS làm vào vở. Hs nối phép tính với kết quả đúng của phép tính đó    - HS quan sát và nhận xét  - HS nghe  - HS nêu yêu cầu  - Thực hiện phép tính chia từ trái sang phải bắt đầu từ hàng trăm.  - HS đặt tính rồi tính từng phép tính đã cho; đối chiếu lời giải của cá nhân với lời giải được nêu trong sách    - Bạn Hoài tính đúng,bạn Đức tính sai  - HS đọc.  - Chú Lộc chia đều 800 gam cá cơm thành 2 phần bằng nhau  - Mỗi phần có bao nhiêu gam cá cơm  - 1 HS lên tóm tắt  - Ta làm phép tính chia,  lấy 800 : 2  - 1 HS lên làm bài giải.  Bài giải  Mỗi phần có số gam cá cơm là:  800 : 2 = 400 ( gam)  Đáp số : 400g  - HS nhận xét  - Lắng nghe |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................